

Số: 376 /KH-UBND

Hướng Hóa, ngày 30 tháng 8 năm 2018

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện phong trào thi đua:

**“Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”
giai đoạn 2018 - 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 2901/KH-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2018 - 2020, UBND huyện Hướng Hóa ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và cộng đồng trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn huyện góp phần thực hiện thắng lợi chính sách, chương trình giảm nghèo của huyện.
- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân trên 3%/năm phấn đấu đến năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo của huyện bằng hoặc thấp hơn tỷ lệ bình quân chung của các huyện trong khu vực; 100% đối tượng hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo và hộ cận nghèo được thụ hưởng các chính sách về y tế, giáo dục và trợ giúp pháp lý kịp thời, tiếp cận thông tin, nước sạch. Tăng cường cải thiện các dịch vụ xã hội chăm lo về sức khỏe, giáo dục cho người nghèo để giảm các chiều thiếu hụt của hộ nghèo, cận nghèo.

2. Yêu cầu:

- Giảm nghèo bền vững là một nội dung quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; việc thực hiện phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị giai đoạn 2018 - 2020.

- Việc triển khai phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, với hình thức đa dạng, nội dung phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi ngành, mỗi địa phương, trên tinh thần tự nguyện, tự giác, sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

- Chú trọng việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình, phổ biến những sáng kiến, kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo trong việc thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo; đồng thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua góp phần giảm nghèo; huy động các tập thể, cá nhân trong và ngoài nước, các doanh nghiệp có những việc làm thiết thực tham gia đóng góp công sức, trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ địa phương, cơ sở, cộng đồng và các hộ gia đình giảm nghèo và thoát nghèo bền vững.

2. Các phòng, ban, mặt trận đoàn thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng, hướng dẫn kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua; tập trung vào các hoạt động, phát huy sáng kiến trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chính sách, đề xuất các giải pháp thực hiện chính sách giảm nghèo.

3. Các xã, thị trấn căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương mình đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo, bố trí và huy động tối đa nguồn lực nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu; gắn phong trào thi đua với phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới”.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên làm tốt công tác tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia hưởng ứng tích cực phong trào thi đua, gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

5. Thôn, bản, khối, xóm, cộng đồng thi đua đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và từng bước làm giàu, hỗ trợ người nghèo, người cận nghèo phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống và cùng nhau vươn lên thoát nghèo bền vững.

6. Các hộ gia đình cùng nhau thi đua chủ động vượt khó vươn lên thoát nghèo và tham gia giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác phát triển kinh tế và cùng nhau vươn lên thoát nghèo.

III. TIÊU CHUẨN THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG:

1. Tiêu chuẩn thi đua:

1.1. Đối với các Phòng, ban, đơn vị, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể cấp huyện:

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, có sáng kiến, giải pháp trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện cơ chế chính sách, hướng dẫn hoặc chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong công tác giảm nghèo.

- Chủ động, tích cực nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách giảm nghèo phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế; đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, cơ sở, khuyến khích và phát huy vai trò của cộng đồng, tập trung ưu tiên hỗ trợ cho các địa bàn miền núi, vùng khó khăn thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo.

- Chủ động tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến trong xây dựng và nhân rộng được mô hình giảm nghèo bền vững, giúp cho người nghèo tham gia phát triển sản xuất kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo.

1.2. Đối với các xã, thị trấn trên địa bàn huyện:

- Triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho các thôn, bản, khó khăn trên địa bàn..

- Quản lý nắm chắc diễn biến hộ nghèo trên địa bàn, đặc biệt nắm chắc nguyên nhân dẫn đến nghèo, thiếu hụt các chỉ số của từng hộ để có các biện pháp hỗ trợ kịp thời. Chỉ đạo các thôn, bản, khối, xóm rà soát và bình xét tăng - giảm hộ nghèo kịp thời. Quản lý tốt thông tin, cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo qua hệ thống phần mềm quản lý được giao.

- Sử dụng chi phí hỗ trợ đúng chính sách, chế độ và quyết toán đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững; Xây dựng quy chế quản lý, duy trì, thu hồi và luân chuyển được phần vốn của ngân sách Nhà nước hỗ trợ thực hiện các dự án, đề án mô hình giảm nghèo bền vững. Vận động dòng họ, cộng đồng dân cư, đồng dân cư, đồng viên hộ nghèo phát triển sản xuất, khuyến khích hộ nghèo tự vươn lên chủ động thoát nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo, góp phần xây dựng thôn, bản, khối, xóm văn hóa, đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo vượt chỉ tiêu kế hoạch.

1.3. Đối với thôn, bản, khu dân cư:

- Thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và triển khai thực hiện chế độ chính sách theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch và kịp thời.

- Chủ động xây dựng mô hình, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Huy động có hiệu lực nguồn lực từ nhân dân, cộng đồng để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Tham gia tổ chức, tạo điều kiện sống của người nghèo, cận nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, nhất là về thu nhập, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin; được tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Quyết tâm giảm tỷ lệ hộ nghèo vượt chỉ tiêu kế hoạch.

1.4. Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo:

- Có ý thức, trách nhiệm trong việc chủ động phát huy nội lực để thoát nghèo; tự nguyện đăng ký thoát nghèo, tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng.

- Có những sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề, thực hiện có hiệu quả các mô hình giảm nghèo, tạo được việc làm và tăng thu nhập cho bản thân.

- Thoát nghèo từ 02 năm trở lên và tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ các hộ nghèo khác trên địa bàn cùng vươn lên thoát nghèo.

- Sử dụng vốn vay của Ngân hàng chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, vượt khó vươn lên thoát nghèo bền vững.

1.5. Đối với đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo:

- Cán bộ làm công tác giảm nghèo nỗ lực công tác, bám sát cơ sở, có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện và tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong thực hiện chương trình giảm nghèo.

- Không ngừng học tập, tiếp thu kiến về giảm nghèo, quản trị, sử dụng dụng thành thạo phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo được giao.

1.6. Đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân:

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện chương trình công tác giảm nghèo và hỗ trợ người nghèo.

- Liên kết, phối hợp sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm của người nghèo; triển khai thực hiện các mô hình giảm nghèo, dạy nghề và tạo việc làm đối với người nghèo.

- Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

2. Hình thức khen thưởng:

2.1. Khen thưởng hàng năm:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương; các Khối thi đua của huyện đưa kết quả triển khai tổ chức phong trào thi đua này làm căn cứ để đánh giá thi đua cho các đơn vị và khen thưởng kết quả thực hiện phong trào thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp tham gia tích cực trong hỗ trợ xây dựng nhà ở, giúp đỡ những hộ nghèo, hộ cận nghèo, thôn nghèo vươn lên thoát nghèo; ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” và các quỹ an sinh khác được các cấp khen thưởng theo thẩm quyền.

2.2. Tổ chức tổng kết phong trào thi đua:

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện tham mưu trình UBND huyện tiến hành sơ kết, tổng kết phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2018 - 2020; lựa chọn một số tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Thủ tướng Chính phủ khen thưởng theo quy định; lựa chọn một số tập thể, cá nhân tiêu biểu đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, lựa chọn một số tập thể, cá nhân xuất sắc đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các phòng, ban, đơn vị, địa phương căn cứ vào Kế hoạch và điều kiện cụ thể để triển khai thực hiện, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức phát động phong trào thi đua một cách thiết thực, đảm bảo nội dung, chất lượng, hiệu quả.

2. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (phòng Nội vụ huyện) phối hợp với Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 huyện thống nhất các nội dung, hình thức khen thưởng để triển khai có hiệu quả phong trào thi đua, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện (Thường trực Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 huyện) tổng hợp báo cáo hàng năm và báo cáo sơ kết về phong trào thi đua, đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình huyện, các cơ quan, đơn vị phòng ban liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện phong trào thi đua.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức hội, đoàn thể cấp huyện tuyên truyền, vận động các hội viên, đoàn viên của mình tích cực tham gia thực hiện tốt các nội dung phong trào thi đua phát động trong phạm vi toàn huyện; phát huy tinh thần, ý thức tự nguyện và sự sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

5. UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức lãng phí; Hàng năm chủ động đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện phong trào thi đua và báo cáo về phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có gì vướng mắc, các cơ quan, đơn vị thông tin, trao đổi với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (phòng Nội vụ huyện) để kịp thời tham mưu UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh (b/c);
- Sở LĐ, TB&XH (b/c)
- CT, PCT UBND huyện;
- TT Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Phòng LĐ, TB&XH huyện;
- Các phòng, ban, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện;
- Đài PT&TH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Trọng Vân

